

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
(Dùng cho Ủy ban nhân dân cấp dưới báo cáo cơ quan tài chính cấp trên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Phần thu	Tổng số	Thu NS cấp tỉnh	Thu NS xã	Phần chi	Tổng số	Chi NS cấp tỉnh	Chi NS xã
1	2	4	5	6	7	8	10
Tổng số thu				Tổng số chi			
A. Tổng số thu cân đối ngân sách	264.193,209087	17.174,781621	247.018,427466	A. Tổng số chi cân đối ngân sách	246.019,265031		246.019,265031
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	10.523,033392	9.285,092242	1.237,941150	1. Chi đầu tư phát triển	14.325,301985		14.325,301985
2. Các khoản thu phân chia giữa NSTW và NSDP	8.739,673099	7.737,428379	1.002,244720	2. Chi trả nợ lãi, phí tiền vay	0,000000		
3. Thu từ quỹ dự trữ tài chính	0,000000			3. Chi thường xuyên	219.157,785718		219.157,785718
4. Thu kết dư năm trước	355,361297		355,361297	4. Chi viện trợ	0,000000		
5. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	8.465,285474		8.465,285474	5. Chi cho vay theo quy định của Chính phủ	0,000000		
6. Thu viện trợ	0,000000			6. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	0,000000		
7. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	235.957,594825		235.957,594825	7. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	0,000000		
Tr.đó: - Bổ sung cân đối ngân sách	27.954,800000		27.954,800000	8. Chi chuyển nguồn sang năm sau	12.031,486328		12.031,486328
- Bổ sung có mục tiêu	208.002,794825		208.002,794825	9. Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước			
8. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên		152,261000		10. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	504,691000		504,691000
- Kết dư ngân sách năm quyết toán = (thu - chi)	999,162435		999,162435				
- Bội chi = chi - thu ¹							
B. Vay của ngân sách cấp tỉnh¹ (chi tiết theo mục đích vay và nguồn vay)				B. Chi trả nợ gốc (chi tiết từng nguồn trả nợ gốc)¹			

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

Ngày 14 tháng 4 năm 2026

GIÁM ĐỐC KBNN KHU VỰC XIII - PGD SỐ 11

(Ký tên, đóng dấu)



PHÒNG KINH TẾ

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Hữu Ninh

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Ngô Văn Nhanh